

Số: 2745/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 244/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1672/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Lê Tiến Châu (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Trung ương (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (để phối hợp);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Cổng thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, VP.



BỘ TRƯỞNG

Hoàng Minh Sơn

QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Giáo dục và Đào tạo

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT

ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về người phát ngôn, chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Cục thuộc Bộ.

2. Quy chế này được áp dụng đối với lãnh đạo Bộ; công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Cục thuộc Bộ.

3. Những nội dung về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo Nghị định số 244/2026/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ gồm:

a) Bộ trưởng;

b) Chánh Văn phòng được Bộ trưởng giao nhiệm vụ làm người phát ngôn thường xuyên của Bộ;

c) Người có trách nhiệm thuộc Bộ được Bộ trưởng ủy quyền thực hiện nhiệm vụ của người phát ngôn về những vấn đề cụ thể được giao (sau đây gọi là người được ủy quyền phát ngôn).

2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Cục thuộc Bộ gồm:

a) Cục trưởng;

b) Người được Cục trưởng giao nhiệm vụ làm người phát ngôn thường xuyên của Cục;

c) Người có trách nhiệm thuộc Cục được Cục trưởng ủy quyền thực hiện nhiệm vụ của người phát ngôn về những vấn đề cụ thể được giao.

3. Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ thư điện tử công vụ của người phát ngôn quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều này phải được đăng tải trong thời hạn 24 giờ kể từ khi có quyết định giao nhiệm vụ, tương ứng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và Trang thông tin điện tử của Cục.

4. Trường hợp người phát ngôn quy định tại điểm b khoản 1 Điều này không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo Bộ trưởng; trường hợp người phát ngôn quy định tại điểm b khoản 2 Điều này không thể thực hiện thì phải báo cáo Cục trưởng để ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan thực hiện.

5. Việc ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm c khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều này phải được thực hiện bằng văn bản, áp dụng đối với từng vụ việc cụ thể và có thời hạn nhất định. Người quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 2 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

6. Công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các đơn vị thuộc Bộ không phải là người thực hiện phát ngôn theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này không được nhân danh Bộ hoặc Cục thuộc Bộ để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được cung cấp thông tin liên quan đến nhiệm vụ, công vụ được giao khi chưa được người có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc cho phép. Việc phát biểu, cung cấp thông tin với tư cách cá nhân thực hiện theo quy định của pháp luật. Thông tin do cá nhân cung cấp không phải là quan điểm chính thức của Bộ hoặc Cục thuộc Bộ và cá nhân chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã cung cấp.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 3. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức họp báo trực tiếp hoặc trực tuyến.

2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, trang, kênh, tài khoản trên mạng xã hội hoặc nền tảng số chính thức của Bộ, Cục thuộc Bộ. Trang, kênh, tài khoản trên mạng xã hội chính thức phải được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ hoặc Trang thông tin điện tử của Cục.

3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn báo chí.

4. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.

5. Cung cấp thông tin qua trao đổi trực tiếp hoặc tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức ở Trung ương khi được yêu cầu.

Điều 4. Cung cấp thông tin định kỳ

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về tình hình hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ và các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ bằng các hình thức sau:

a) Hằng tháng cung cấp thông tin cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử, trang, kênh, tài khoản trên mạng xã hội hoặc nền tảng số chính thức của Bộ theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức họp báo ít nhất 03 tháng một lần để cung cấp thông tin cho báo chí;

c) Cung cấp thông tin bằng văn bản hoặc các hình thức quy định tại Điều 3 Quy chế này;

d) Phối hợp với Văn phòng Chính phủ chuẩn bị và cung cấp thông tin tại họp báo Chính phủ thường kỳ theo yêu cầu;

đ) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác để đăng, phát trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ theo quy định.

2. Các Cục thuộc Bộ tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về tình hình hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ và các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm thuộc phạm vi quản lý của Cục bằng các hình thức sau:

a) Cung cấp thông tin cho báo chí và cập nhật thông tin trên Trang thông tin điện tử, trang, kênh, tài khoản trên mạng xã hội hoặc nền tảng số chính thức của Cục theo quy định của pháp luật;

b) Cử người phát ngôn cung cấp thông tin tại họp báo của Bộ khi có yêu cầu;

c) Cung cấp thông tin bằng văn bản hoặc các hình thức quy định tại Điều 3 Quy chế này;

d) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử của Bộ và Cổng Thông tin điện tử Chính phủ (trong trường hợp cần thiết).

3. Việc Cục tổ chức họp báo phải được Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách chấp thuận. Cục thông tin cho Văn phòng trước khi tổ chức để phối hợp, theo dõi và bảo đảm việc cung cấp thông tin thống nhất.

Điều 5. Phát ngôn trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn của Bộ thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Khi xảy ra sự cố liên quan đến từ 02 bộ, ngành, tỉnh, thành phố trở lên và Bộ được Chính phủ giao chủ trì xử lý, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn của Bộ thống nhất nội dung với các cơ quan liên quan để phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên trong quá trình xử lý sự cố;

b) Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 244/2026/NĐ-CP và điểm a khoản này, khi xảy ra sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, chậm nhất là 24 giờ kể từ thời điểm Bộ tiếp nhận và xử lý vụ việc theo thẩm quyền, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn của Bộ thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin ban đầu cho báo chí để kịp thời cảnh báo, định hướng dư luận và hạn chế xảy ra khủng hoảng truyền thông, lan truyền thông tin sai lệch, không chính xác;

c) Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 244/2026/NĐ-CP và điểm a khoản này, khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, chậm nhất là 24 giờ kể từ thời điểm Bộ xác định vụ việc có tác động hoặc nguy cơ tác động đến dư luận xã hội, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn của Bộ thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin ban đầu cho báo chí để kịp thời cảnh báo, định hướng dư luận và hạn chế xảy ra khủng hoảng truyền thông, lan truyền thông tin sai lệch, không chính xác;

d) Khi cơ quan báo chí, cơ quan chỉ đạo báo chí hoặc cơ quan quản lý nhà nước về báo chí yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ đã được nêu trên báo chí hoặc về sự kiện, vấn đề quy định tại điểm b, điểm c khoản này;

đ) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn của Bộ thực hiện phản hồi bằng văn bản, nêu rõ căn cứ, yêu cầu cải chính, xin lỗi theo quy định của pháp luật.

2. Trừ các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 7 Nghị định số 244/2026/NĐ-CP, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn của Cục thuộc Bộ thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp quy định tại điểm b, điểm c, điểm d và điểm đ khoản 1 Điều này đối với sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Cục. Thời hạn cung cấp thông tin ban đầu trong các trường hợp quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều này được áp dụng tương ứng đối với Cục.

Điều 6. Trách nhiệm của Bộ trưởng và Cục trưởng

1. Bộ trưởng có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ; trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc Bộ thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy chế này;

b) Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ, kể cả trong trường hợp giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

c) Quan tâm, tạo điều kiện để người được giao nhiệm vụ làm người phát ngôn thường xuyên, người được ủy quyền phát ngôn được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

d) Ban hành, tổ chức thực hiện Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị thông tin và thực hiện chế độ phát ngôn, bảo đảm việc cung cấp thông tin của Bộ được thực hiện thống nhất, kịp thời, đúng pháp luật; chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng chậm phát ngôn, né tránh cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không thống nhất thuộc phạm vi quản lý.

2. Cục trưởng có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Cục; trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc Cục thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này;

b) Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Cục, kể cả trong trường hợp giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

c) Quan tâm, tạo điều kiện để người được giao nhiệm vụ làm người phát ngôn thường xuyên, người được ủy quyền phát ngôn của Cục được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

d) Tổ chức thực hiện Quy chế này tại Cục; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị thông tin và thực hiện chế độ phát ngôn, bảo đảm việc cung cấp thông tin của Cục được thực hiện thống nhất, kịp thời, đúng pháp luật; chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng chậm phát ngôn, né tránh cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không thống nhất thuộc phạm vi quản lý.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh Bộ hoặc Cục thuộc Bộ để thực hiện phát ngôn, cung cấp thông tin chính thức cho báo chí trong phạm vi thẩm quyền, nhiệm vụ được giao hoặc được ủy quyền và theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng hoặc Cục trưởng về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

2. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của Bộ có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Bộ cung cấp, tập hợp thông tin; người

phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của Cục có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Cục cung cấp, tập hợp thông tin để thực hiện phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí và trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật. Các đơn vị, cá nhân được yêu cầu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin.

3. Có quyền từ chối phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 31 Luật Báo chí; trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do để cơ quan báo chí biết.

Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ

1. Các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm:

a) Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin thuộc phạm vi quản lý để phục vụ việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

b) Chuẩn bị nội dung phục vụ việc phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; cử người có trách nhiệm tham dự họp báo, cung cấp thông tin cho người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn và làm rõ những vấn đề thuộc lĩnh vực được giao quản lý theo yêu cầu của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn.

c) Chủ động thông tin ngay cho Văn phòng và người phát ngôn khi phát sinh sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý có khả năng thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 Quy chế này; kịp thời chuẩn bị, cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin để bảo đảm thời hạn phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí quy định tại Điều 5 Quy chế này.

d) Khi phát hiện báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật hoặc chưa đầy đủ hoặc chưa chính xác liên quan đến lĩnh vực được giao quản lý, kịp thời thông tin cho Văn phòng và người phát ngôn; cung cấp tài liệu, căn cứ và đề xuất biện pháp xử lý phù hợp, trong đó có việc phản hồi, yêu cầu cải chính theo quy định của pháp luật.

đ) Khi người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu hoặc công chức thuộc đơn vị được Bộ trưởng, Thủ trưởng giao hoặc cho phép cung cấp thông tin, trả lời phỏng vấn, làm việc với cơ quan báo chí, nhà báo thì đơn vị có trách nhiệm thông tin cho Văn phòng trước khi thực hiện để phối hợp, theo dõi, tổng hợp; trường hợp cần thực hiện ngay thì thông tin cho Văn phòng ngay sau khi thực hiện.

2. Ngoài các trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này, Văn phòng có trách nhiệm:

a) Là đầu mối tham mưu, giúp Bộ trưởng tổ chức thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ.

b) Tổ chức họp báo của Bộ; chuẩn bị, tổng hợp thông tin phục vụ người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo Quy chế này.

c) Tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ họp báo Chính phủ; tổng hợp, chuẩn bị nội dung và tham mưu việc cử người phát ngôn tham dự, cung cấp thông tin tại họp báo Chính phủ.

d) Thực hiện công khai thông tin về người phát ngôn thường xuyên của Bộ theo khoản 3 Điều 2 Quy chế này; tổng hợp, công bố và cập nhật danh sách người phát ngôn của các Cục thuộc Bộ trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

3. Ngoài các trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này, Cục thuộc Bộ có trách nhiệm:

a) Thực hiện công khai thông tin về người phát ngôn thường xuyên của Cục theo khoản 3 Điều 2 Quy chế này.

b) Gửi thông tin về người phát ngôn thường xuyên của Cục về Văn phòng ngay sau khi có quyết định giao nhiệm vụ và thông báo ngay khi có thay đổi để tổng hợp, công bố và cập nhật danh sách trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

c) Khi Bộ thực hiện phát ngôn, cung cấp thông tin về vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Cục, Cục có trách nhiệm chuẩn bị, cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin cho người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của Bộ và phối hợp với Văn phòng bảo đảm thông tin được cung cấp thống nhất.

d) Trước khi tổ chức họp báo, báo cáo Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách xem xét, chấp thuận và thông tin cho Văn phòng để phối hợp, theo dõi, bảo đảm việc cung cấp thông tin thống nhất.

Điều 9. Chế độ báo cáo

1. Thời gian chốt số liệu báo cáo hằng năm về công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến hết ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo.

2. Văn phòng tổng hợp thông tin, số liệu về công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên cơ sở các hoạt động do Văn phòng tổ chức, phối hợp hoặc được các đơn vị thông tin theo Quy chế này. Khi cần thiết, các đơn vị thuộc Bộ rà soát, bổ sung thông tin, số liệu theo đề nghị của Văn phòng để phục vụ báo cáo của Bộ. Thông tin, số liệu bổ sung được gửi qua Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ hoặc bằng văn bản điện tử.

3. Văn phòng tổng hợp, trình Bộ trưởng báo cáo bằng văn bản điện tử về công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 20 tháng 12 hằng năm theo biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 244/2026/NĐ-CP.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Phổ biến, quán triệt và thực hiện Quy chế

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế này đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

2. Công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, các đơn vị kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc về Văn phòng để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Điều 11. Theo dõi, kiểm tra và xử lý vi phạm

1. Văn phòng có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế; tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng những khó khăn, vướng mắc phát sinh và đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế khi cần thiết.

2. Việc xử lý đối với tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật.